

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Chí Thân

Ông Nguyễn Tiến Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn C**, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1993, tại huyện T, tỉnh Hải Dương. Nơi thường trú: thôn M, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Lê Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” và “tạm hoãn xuất cảnh” đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm, hiện tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Công ty TNHH kỹ thuật điện Đức Anh HD; địa chỉ: lô CC3-D5, khu đô thị mới T, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật là ông Vũ Đình T, sinh năm 1976, chức vụ: Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: (Theo giấy ủy quyền số 01/2023, ngày 14/9/2023) ông Phạm Văn N, sinh năm 1995; trú tại: thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1986, địa chỉ: thôn 1, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 2000, địa chỉ: thôn 1, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn D2, sinh năm 1988, địa chỉ: thôn 2, xã N, huyện T, thành

phố Hải Phòng; vắng mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1977, trú tại: thôn 10, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn C là thợ điện nước của Công ty TNHH Hào Phúc (có địa chỉ tại thôn 2, xã N, huyện T, thành phố H). Ngày 13/9/2023, C được Công ty giao nhiệm vụ kéo dây cáp điện tại tầng 1 toà nhà Modun trong khu Công nghiệp AMATA thuộc địa phận thôn 7, xã S, thị xã Q, tại đây các nhà thầu thường tập kết vật liệu để thi công lắp đặt thiết bị điện. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày C đi lên tầng 2 của toà nhà Modun thấy anh Trần Văn T, anh Nguyễn Văn D đang thi công đấu nối điện của Công ty TNHH kỹ thuật điện Đức Anh HD - địa chỉ tại phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương, xung quanh tủ điện có nhiều đoạn cáp điện lõi kim loại đồng cắt ngắn (phế liệu) đường kính 02cm, chiều dài từ 25-40cm. Lợi dụng sơ hở khi các công nhân đang làm việc, C đã lấy 24 đoạn cáp điện cho vào bao tải rồi để trong nhà vệ sinh tầng 1 cách khoảng 100m. Khoảng 10 giờ cùng ngày, C đến lấy đem giấu ở khu vực máng điện của công ty cách đường bao trong xưởng khoảng 9,5m để tìm cách vận chuyển ra ngoài đưa đi tiêu thụ thì bị lực lượng bảo vệ của Công ty TNHH Jinko Solar (Việt Nam) phối hợp với Công an thị xã Quảng Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Dương Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 71/KL - ĐGTS, ngày 21/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Quảng Yên, kết luận: 17 kg dây cáp đồng phế liệu trị giá 2.550.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 102/CT-VKSQY ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên đã truy tố bị cáo Dương Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại là ông Phạm Văn N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn đề nghị ông có quan điểm như sau: Công ty TNHH kỹ thuật điện Đức Anh HD đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, ngoài ra đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn D2, Trần Văn T và người chứng kiến Nguyễn Văn C đều có lời khai về thời gian, địa điểm và tình tiết vụ án phù hợp với nội dung đã nêu.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã nêu và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị

cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn C từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo bày tỏ thái độ ăn năn, hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn C đều khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện và thừa nhận nội dung Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát đã nêu là đúng. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với kết luận định giá, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã được làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 13/9/2023, tại khu vực thi công thiết bị điện trong khu Công nghiệp AMATA thuộc địa phận thôn 7, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Dương Văn C đã lén lút trộm cắp 17kg dây cáp đồng phế liệu có trị giá 2.550.000 đồng của Công ty TNHH kỹ thuật điện Đức Anh HD.

Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Văn C đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; như nội dung bản cáo trạng số: 102/CT-VKSQY ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của bị cáo: Hành vi của bị cáo Dương Văn C đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản là một trong những quyền cơ bản của cá nhân, cơ quan, tổ chức được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được xử lý bằng pháp luật tùy theo tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân người phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của doanh nghiệp, mà còn gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an trên địa bàn thị xã. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, có khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi bất chính nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức

độ và hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn nên không cần thiết buộc phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục cũng có thể cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội, như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Thời hạn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “tạm hoãn xuất cảnh” đối với bị cáo là đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm nên không cần thiết phải hủy bỏ.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm do đó Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 túi vải công cụ thợ điện màu xanh, đã cũ, qua sử dụng và 01 bao tải rửa màu trắng có họa tiết hai bên màu xanh đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Dương Văn C 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2023).

Giao bị cáo Dương Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách

nhệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 túi vải công cụ thợ điện màu xanh, đã cũ, qua sử dụng và 01 bao tải rửa màu trắng có họa tiết hai bên màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2023, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Văn C có nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TX Quảng Yên;
- Công an TX Quảng Yên;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS TX Quảng Yên;
- CQ THA HS;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Huy

